BỘ TÀI CHÍNH

BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 06/2011/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2011*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 103/2007/TT-BTC ngày 29/8/2007 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và công ty nhà nước

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và công ty nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và công ty nhà nước;

Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 103/2007/TT-BTC ngày 29/8/2007 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và công ty nhà nước (sau đây gọi tắt là Thông tư số 103/2007/TT-BTC) như sau:

Điều 1. Sửa đổi khoản 1, khoản 2 và khoản 3 phần I Thông tư số 103/2007/TT-BTC như sau:

"1. Thông tư này hướng dẫn việc trang bị xe ôtô phục vụ công tác theo tiêu chuẩn, định mức quy định cho các chức danh lãnh đạo; chế độ khoán kinh phí và sử dụng dịch vụ cung ứng xe của thị trường đảm bảo phương tiện đi lại cho các chức danh có tiêu chuẩn; chế độ trang bị, quản lý sử dụng phương tiện đi lại phục vụ công tác trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước bảo đảm cân đối kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình của nhà nước (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị, tổ chức) và các công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

2. Xe ôtô thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này là xe ôtô phục vụ công tác từ 16 chỗ ngồi trở xuống và xe ôtô chuyên dùng (gọi chung là xe ôtô) được hình thành từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, có nguồn gốc ngân sách nhà nước và nguồn vốn của công ty do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (kể cả nguồn vốn vay, viện trợ, quà biếu của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước hoặc được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định của pháp luật).

3. Đối với xe ôtô trên 16 chỗ ngồi, xe chở khách, xe ôtô tải, trường hợp xác định là xe ôtô chuyên dùng thì được trang bị, quản lý, sử dụng theo hướng dẫn tại Thông tư này."

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung mục I phần II Thông tư số 103/2007/TT-BTC như sau:

"I. Hướng dẫn việc trang bị, thay thế xe ôtô cho các chức danh quy định tại Điều 8, Điều 10 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg như sau:

1. Các trường hợp được trang bị thay thế gồm:

a) Xe ôtô đã quá thời gian sử dụng (trên 10 năm) theo chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 32/2008/QĐ-BTC ngày 29/5/2008 của Bộ Tài chính mà không thể tiếp tục sử dụng;

b) Xe ôtô đã sử dụng ít nhất 250.000 km (đối với miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng hải đảo và vùng đặc biệt khó khăn là 200.000 km) mà không thể tiếp tục sử dụng;

c) Xe ôtô có giá trị còn lại trên sổ sách kế toán dưới 20% nguyên giá nhưng bị hư hỏng và phải sửa chữa lớn mới đảm bảo an toàn khi vận hành theo kiểm định của cơ quan có chức năng của nhà nước;

d) Xe ôtô đã điều chuyển theo đúng thẩm quyền cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác để mang lại hiệu quả sử dụng cao hơn.

Việc trang bị thay thế xe ôtô phục vụ công tác không được vượt quá số xe ôtô mà cơ quan, đơn vị, tổ chức có trước khi thực hiện việc xử lý xe ôtô quy định tại điểm a, b, c và d khoản này.

2. Việc trang bị thay thế xe ôtô được thực hiện dưới 02 hình thức:

a) Nhận điều chuyển xe ôtô từ các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác;

b) Mua mới, nếu không có xe ôtô để nhận điều chuyển.

3. Trường hợp thanh lý theo hình thức bán thì số tiền bán xe sau khi trừ đi các chi phí hợp lý liên quan có hóa đơn, chứng từ theo quy định được xử lý như sau: nộp vào ngân sách nhà nước đối với các cơ quan hành chính và ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình của nhà nước; bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.”

Điều 3. Hướng dẫn việc trang bị, thay thế xe ôtô của công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quy định tại Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg như sau:

1. Các chức danh được sử dụng 01 xe ôtô đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc hàng ngày và đi công tác; mức giá mua tối đa 840 triệu đồng/xe gồm: Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc của Công ty mẹ - Tập đoàn kinh tế nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập hoặc quyết định chuyển đổi từ Công ty nhà nước (sau đây gọi chung là quyết định thành lập) và các chức danh tương đương.

2. Các chức danh được sử dụng xe ôtô khi đi công tác (không bố trí xe đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc); mức giá mua tối đa 720 triệu đồng/xe gồm:

a) Ủy viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng giám đốc của Công ty mẹ - Tập đoàn kinh tế nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập và các chức danh tương đương;

b) Chủ tịch Hội đồng thành viên, Ủy viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc công ty mẹ - Tổng công ty do Bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập và các chức danh tương đương;

c) Chủ tịch Hội đồng thành viên (Chủ tịch Công ty), Giám đốc, Phó giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan

ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập và các chức danh tương đương.

3. Xe ôtô phục vụ công tác chung phục vụ hoạt động kinh doanh của công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được trang bị với giá mua tối đa không vượt quá 720 triệu đồng/xe, nếu phải mua xe 02 cầu không vượt quá 1.040 triệu đồng/xe.

4. Việc trang bị thay thế xe ôtô phục vụ công tác tại các công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý tài sản tại doanh nghiệp và khả năng tài chính của công ty do Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu quyết định.

Điều 4. Sửa đổi khoản 2 mục II phần II Thông tư số 103/2007/TT-BTC như sau:

"2. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm quốc gia; các dự án đầu tư nhóm A, nhóm B theo tuyến, thực hiện trên địa bàn từ hai (02) tỉnh, thành phố trở lên hoặc dự án triển khai trên địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng hải đảo, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thuộc danh mục các địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư nhưng các chức danh lãnh đạo không đủ mức hệ số phụ cấp lãnh đạo theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg thì cũng được trang bị xe ôtô từ nguồn xe điều chuyển để phục vụ công tác. Trường hợp không có xe điều chuyển thì được mua mới xe ôtô; mức giá tối đa 720 triệu đồng/xe. Đối với địa bàn phải mua xe 2 cầu thì mức giá tối đa 1.040 triệu đồng/xe. Nguồn kinh phí mua xe bố trí từ kinh phí hoạt động của Ban quản lý dự án được cấp có thẩm quyền giao."

Điều 5. Sửa đổi khoản 2 mục III phần II Thông tư số 103/2007/TT-BTC như sau:

"3. Căn cứ dự toán ngân sách được duyệt hàng năm, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương quyết định việc mua sắm, trang bị xe ôtô chuyên dùng (số lượng, chủng loại, mức giá) đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở số lượng, chủng loại xe chuyên dùng đã thỏa thuận với Bộ Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc mua sắm, trang bị xe ôtô chuyên dùng (số lượng, chủng loại, mức giá) đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên cơ sở số lượng, chủng loại xe chuyên dùng đã được Thường trực Hội đồng nhân dân chấp thuận."

Điều 6. Sửa đổi mục IV phần II Thông tư số 103/2007/TT-BTC như sau:

"**IV. Hướng dẫn về giá mua xe theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 1 Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg như sau:**

1. Trường hợp có nhu cầu cần thiết phải trang bị xe ôtô cho các chức danh có tiêu chuẩn và xe phục vụ công tác cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có giá cao hơn mức giá quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty xem xét, quyết định; song mức vượt tối đa không quá 5% so với mức giá quy định.

2. Trong các trường hợp sau đây Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở Trung ương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định trang bị xe có giá cao hơn mức quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg song mức vượt tối đa không quá 15% sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Tài chính:

- Trường hợp mua xe 02 cầu phục vụ công tác của các đồng chí lãnh đạo quy định tại Điều 5, Điều 6 Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg.

- Trường hợp mua xe ôtô phục vụ công tác đối ngoại."

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2011.

2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Chí